Buồn Vui Phi Trường
Phần 4

Về nước, Thắng mang lon Trung Sĩ. Một chữ V vàng nằm trên vai. Thắng và những người bạn làm cái lon, chữ V hơi doãng ra nhiều một chút để trông nhập nhoạng cứ tưởng là Thiếu úy… Chữ V gần như thành chữ I. Bây giờ nghĩ lại, Thắng không hiểu sao mình lại hiếu danh như vậy. Nhiều khi Thắng và các bạn thắc mắc hỏi nhau rồi tự trả lời. Tạm thời lấy làm thỏa mãn ở những câu trả lời nhưng rồi vẫn lại ấm ức.

- Sao mình không được là sĩ quan nhỉ ?

- Tại mình học ở cái trường thợ máy của Tây, cái trường đó nó chỉ đào tạo hạ sĩ quan…

- Thì chỉ là một sự thay đổi tên… Gọi cái trường đó là trường đào tạo sĩ quan thì đã sao ?

- Không được…

- Tại sao không được ?

- Nếu cho mày là sĩ quan thì làm sao bắt được mày cầm búa, cầm kìm, cầm mỏ lết… Làm gì có sĩ quan dầu mỡ…

Chỉ có thể trả lời được đến như thế… Ở vào cái thời đó, kiếm một cái cấp bực Thiếu úy không phải là chuyện khó. Trường Đà Lạt, trường Thủ Đức lúc nào cũng mở rộng cửa đón chờ… Chỉ cần bỏ cái kìm, cái búa, xông ra cầm súng là đã có quyền „vinh hoa phú quý“. Nhưng những thằng như Thắng thì đâu có cần.

Lúc nào cũng làm như mình đang sống ở thời Xuân thu chiến quốc. „Thế Chiến Quốc, thế Xuân thu thì cần gì công hầu. khanh tướng…“ Nhưng tại sao cứ thích làm cái chữ V có cái góc tới hơn một trăm độ ? Tại sao khi đi ngoài đường, gặp những người lính chào lầm, vẫn cứ lấy làm khoan khoái, dù biết rằng cái khoái ấy nó rất trẻ con ?...

Tuổi Thắng mới vừa tròn hăm mốt. Vừa đủ tuổi để làm người. Nhưng hơn một năm trời sống ở trường Rochefort, về nước thấy cái nhân tình thế thái, Thắng bỗng sinh ra yếm thế. Một cái ngao ngán nhú dậy ở trong lòng người. „Mưu sự tại nhân, thành sự tại ngân“. Lương trung sĩ, hai ngàn bốn mươi tám đồng. Ngồi trong quán nước mà cứ thấp thỏm thò tay vào túi đếm tiền…

Nhưng có một điều an ủi là những người phi công cũng cùng chung một cảnh ngộ. Cũng chỉ mang lon trung sĩ. Lương cũng chỉ như vậy. Buổi sáng ăn mấy đồng bạc xôi đi bay dù rằng tốt nghiệp ở Nha Trang, ở Marrakech hay ở Avord.

Thấy những người bạn cùng khóa người Cao Mên, người Lào đang học trong trường, vừa hết phase đầu đã được mang lon Thiếu úy, lòng cứ thấy bùi ngùi làm sao ấy… Một chút ganh tỵ. Nhưng rồi cũng tự an ủi rằng nước chúng nó đâu có cái lịch sử „bốn ngàn năm văn hiến“.

Thỉnh thoảng Thắng và những người bạn ngồi đầu hè, nhìn trăng sáng của bờ biển Nha Trang để triết lý vụn về cuộc đời. Trước mặt là đài kiểm soát Nha Trang mờ mờ ánh đèn. Phía tay trái, phi đạo nằm im, ngủ kỹ. Thỉnh thoảng, phi trường mới thắp

đèn sáng cho một phi cơ dân sự hạ cánh về ban đêm. Đèn phi đạo thắp bằng dầu lửa. cò cái bấc to bằng cổ tay. Đặt cho ngọn lửa xuôi theo chiều gió. Khi tàu bay hạ cánh xong, lại tắt đi…

Thắng nghĩ tiếc cái thời mà mình và tất cả đều mang lon trung sĩ ở Nha Trang. Có những người phi công lái tàu bay bà già Morane 500. Có những người phi công lái tàu bay hai máy Marcel Dassault 315. Tất cả đều có những phút bốc đồng, những phút vui đùa như thời học trò. Những người thợ máy như Thiện, như Kính… Những người bạn làm các nghề khác như sửa radio, nghề kiểm soát không lưu. Những người bạn phi công như Hữu, như Ngọc, như Đặng, như Pi lốt Thái Bình…

- Mấy cái thằng trung sĩ đi Tây về thiệt ba gai…

Một ông thiếu úy than phiền như vậy nhưng vẫn có ý nể… Không nể làm sao được khi trong đám trung sĩ có những con người tài ba như Hữu, mà đến Tây cũng còn sợ.

Có một lần Hữu lái tàu bay Marcel Dassault hai động cơ mà hạ cánh xuống một phi đạo thật ngắn. Chạy đến hết phi đạo mà tàu bay vẫn còn trớn. Nếu đạp thắng mạnh thì nhào luôn. Hữu đã thật bình tĩnh đạp thắng chân trái. Tàu bay quay về bên trái. Hữu bỏ thắng bên trái rồi đạp thắng bên phải. Tàu bay lại quay ngược về bên phải. Hữu cứ làm như vậy cho tới khi hết đà, tàu bay ngừng lại. Thằng phi công Tây ngồi bên cạnh xanh mặt một lúc mới hoàn hồn, nhìn sang Hữu, thấy Hữu nhoẻn miệng cười, một nụ cười rất học trò…

Những phút bốc đồng của tuổi trẻ gần như thường xuyên. Cái thời vô tư lự, sống hồn nhiên như một tảng đá, không cần biết lo nghĩ, không coi một cái gì là quan trọng, kể cả sự sống và sự chết. Cuộc đời thật đẹp trong những buổi chiều, ngồi ở đầu nhà nhìn ra biển. Những cánh buồm ngoài khơi dần dần xa, chỉ còn thấp thoáng. Thắng nhớ hết những người bạn xưa… Có những con người liều như Ngọc. Có thằng Tây nhất định bênh cái văn minh của nước mình… Khi một ông kỹ sư Tây chế ra cái tàu bay mà có bánh đáp ở đằng trước thì hạ cánh, cái đuôi không bao giờ có thể quẹt được xuống sân nhựa.

- Có thật không ?...

Thằng Tây quả quyết :

- Nhất định là như vậy…

- Mày chịu trách nhiệm nhé… Tao hạ cánh cái đuôi quẹt đất cho mày coi.

Sau một cái gật đầu, Ngọc leo lên phi cơ và làm một vụ „xin tí lửa“. Hai bánh xe chạm đất với cái đuôi kéo lê bật lửa. Chỉ tội nghiệp cho mấy người lính chữa lửa rú còi xe chạy theo. Phi cơ chỉ bị hư hại nhẹ nhưng Hữu cũng bị các quan Tây mắng. Thắng và các bạn Thắng nhiều khi quên hẳn mình là dân mặc áo kaki.

Tất cả những cư xá độc thân của các căn cứ cái nào cũng giống nhau. Cũng có một lũ người nghịch như quỷ sứ. Cũng có những thằng sống như thời tiền sử, tồng ngồng không cần che đậy. Cũng có những thằng sợ ma như thằng Trọng, không dám ngủ một mình. Khi nào mà thằng nằm cùng phòng đi trực hay đi gác thì lại ôm mùng mền, chăn chiếu đi ngủ nhờ. Trọng bảo Thắng :

- Nằm một mình ở đây, nó cứ ghê ghê mày ạ.

Những buổi tối, căn phòng ở đầu nhà dùng làm cầu tiêu và nhà tắm, bóng đèn bị hỏng là Trọng lại khổ sở vì phải làm những công việc cần thiết. Đi tiểu thì Trọng mở quần ngay từ ở ngoài đầu hè, xông vào trong, làm vội vàng rồi lại ra ngay… Có nhiều khi „tưới“ cả lên người cái thằng đang ngồi nhăn mặt trong cầu tiêu…

Có một lần Thắng đã thử đùa chơi, nhưng lần sau thề không dám tái phạm. Những bức tường của cầu tiêu chỉ thấp vừa tầm tay. Thấy Trọng ngồi bên kia, Thắng ở bên này thò tay qua giật nước. Nước chảy ào xuống mạnh làm Trọng hoảng hốt, tông cửa nhảy bổ ra ngoài, húc đầu vào cánh cửa chạy một mạch về phòng. Sáng ngày mai, Thắng thấy trán Trọng sưng vù lên như quả ổi. Một sự hối hận đè nặng chĩu… Thắng xuống ban Kiến tạo xin thay cái bóng đèn. Thắng đã đứng nhìn bốn ông lính thay một cái bóng đèn. Hai ông đứng giữ một cái thang. Một ông leo lên, một ông nữa ở dưới đưa cái bóng đèn cho ông đứng ở trên. Ông này tháo cái bóng đèn rồi đưa cho ông ở dưới, lắp cái bóng đèn mới rồi leo xuống. Bốn ông lính thay một cái bóng đèn, từ từ vác thang đi ra.

Buổi sáng, Thắng lên Đài Kiểm soát chơi với Trọng. Thắng leo bốn cái cầu thang lên một cái lầu cao, chung quanh bằng kính để nhìn thấy rõ hết cả phi trường. Trọng là một thằng thích làm thơ nên nó đã gọi đó là Lầu Gương. Nó làm dăm bảy bài thơ ca tụng Lầu Gương gửi đi các báo. Mỗi một lần báo đăng thơ của nó là mỗi một lần bọn Thắng lại khổ sở vì phải nghe nó bình thơ.

Thắng vào trong Lầu Gương thấy Trọng đang ngồi trầm ngâm. Phi cơ hạ cánh và cất cánh của cái phi trường này thật ít. Chỉ phần nhiều là những máy bay bà già, rất sợ gió ngang. Hai cái cẳng lúc nào cũng thò ra ngoài nên có những cuộc đối thoại vô tuyến ngộ nghĩnh. Cứ khi nào gần hạ cánh, vì quen mồm, những anh chàng kiểm soát không lưu nhắc tới vụ kiểm soát lại cẳng đáp thì lại có tiếng cười hì hì trong máy vô tuyến :

- Hai cái cẳng thò ra từ… khuya. Tàu bay bà già mà, khỏi cần kiểm soát…

Trọng cứ ngồi trước bàn, bên cạnh mấy cái vô tuyến chờ phi cơ gọi. Tiếng ồm ồm trong máy vô tuyến. Thắng đập mạnh vào vai Trọng :

- Kìa tàu bay nó đang gọi mày…

Trọng tỉnh cơn mơ, cầm lấy cái micro… Nó bàng hoàng hỏi Thắng. “Tàu bay ở đâu thế mày ?... Ống gió rách mẹ nó rồi, chiều lại phải trèo lên thay cái khác… Gió ngang mạnh thế này, bà già mà đáp, ông cho thì hộc máu mồm…“

Trọng đập mạnh tay vào chiếc máy đo gió, coi đèn chỉ chiều gió có thay đổi gì không, rồi chửi thề thật tục. Ngồi đây nhiều lúc cũng buồn. Việc hạ cánh chỉ trao đổi vài câu ngắn ngủi… „ gọi lại ở gió xuôi – Số một hạ cánh – Hạ cánh đi, gió ngang bên trái, mười sáu gút, cẩn thận…„ Tàu bay vào bến đậu, tắt máy. Trọng lại ngồi chờ một tàu bay khác.

- Tao sắp xin đổi nghề…

- Tại sao vậy ?...

- Sắp sửa có nhiều tàu bay Mỹ sang đây, làm việc mệt lắm. Với lại, tao rất sợ thức đêm một mình nhìn những con đom đóm.

Những con đom đóm mà Trọng nói đây là những đèn lập lòe, chớp tắt ở hai bên cánh máy bay. Đèn bên trái màu đỏ, đèn bên phải màu xanh. Phải nhớ như vậy, không thì tàu bay bay tới lại cứ tưởng tàu bay bay đi…

- Tao đang xin đi bay lại. Tao bị loại ngày xưa cũng chỉ vì một lúc hứng thú, xà xuống thấp ở đồng cỏ để đuổi bò. Thôi chuyến này tao cũng đành vĩnh biệt lầu Gương.

Trọng thổ lộ với Thắng về việc xa lầu Gương với nhiều luyến tiếc. Không biết có phải là sự luyến tiếc thực tình, hay chỉ vì ở đây có một người con gái đẹp. Một cô lính đàn bà. Hồng, nàng công chúa của Lầu Gương, không hiểu khi mặc chiếc áo dài thuần túy có đẹp không, nhưng trong bộ quân phục „lính đàn bà“ thì trông cũng xinh lắm.

Khi Hồng bước chân lên thang gác thì bọn Thắng lại có năm bẩy cặp mắt hau háu nhìn theo cái gấu váy nhảy nhót trên đầu gối. Những lúc mà Hồng gác chân lên thành ban công ngắm trời, ngắm mây thì lũ người phía dưới cũng ngước mắt nhìn lên trời, mong ngắm được một vì sao hiện ra giữa ban ngày…

- Mày bỏ lầu Gương, mày không nhớ cô Hồng ?...

Trọng cau mặt. Sự có mặt của cô lính đàn bà vào loại hoa khôi nầy gây ra nhiều nỗi bực mình.

- Mày có bao giờ biết được cái đau khổ của việc chỉ còn đủ tiền mua một gói thuốc lá mà phải nhịn thuốc đẻ mang tiền đi biếu bà thợ giặc?... Mày có biết được cái hân hạnh và sung sướng được trả tiền ăn sáng cho hai người?... Còn nhiều thứ nữa. Như những chuyện phải nghe và trả lời tô lô phôn suốt ngày. Cứ có tiếng chuông reo, nhấc máy lên là có một ông xin gặp người đẹp…

Trọng tả oán nghe thật lâm ly như làm một bài thơ ưu sầu. Thắng cũng đã nhiều lần nhìn cô lính đàn bà làm việc. Tiếng máy chữ lách ca, lách cánh. Hồng đánh máy cứ một ngày thì xong một cái công văn. Lấy gương soi lại mặt năm lần. Nói chuyện điện thoại đến mười lần. Trông đến sốt cả ruột.

- Mày lại đi, buồn nhỉ… Tối nay, mình đi uống gì chăng ?

Trọng nhìn dãy núi phía trước mặt. Những đám mây trôi lang thang khắp bầu trời, khi tới đỉnh núi thì ngừng lại. Đỉnh núi càng cao, mây tụ càng nhiều. Tình bạn bè ở nơi đây giữ chân những đám mây giang hồ. Nhưng ngừng lại ở đây, nhìn xuống cái thung lũng cô đơn, thấy mình cứ tan dần… tan dần như những đám mây kia.

Dạo nầy tụi Thắng uống say luôn… Tụi mọi da trắng sửa soạn lên đường trở về nước mẹ nên mới đi uống lu bù. Mụ Béo, chủ cái quán trong phi trường, cười cứ tít mắt, luôn tay rót rượu ra ly, luôn tay đếm tiền… Tậu nhà, mua xe ô tô. Anh chồng

bị đi mua hàng nhiều quá người cứ gầy tọp đi, còn chị vợ thì càng ngày càng phì ra y hệt một cái xe tăng. “Tốt mái, hại trống” là thế…

Bọn Tây về nước cũng làm cho Thắng thấy nhớ và buồn. Tuy rằng trước đây thỉnh thoảng vẫn có những vụ cãi nhau nho nhỏ. Những thằng Tây học cùng trường, cùng lớp, Thắng rất hiểu tài sức nó, nhưng sang đến bên nay bao giờ nó cũng được làm xếp… Nhưng lúc nào cũng thật bình đẳng vì vướng chút tình bạn bè.

Kể ra thì sự sống chung với Tây cũng không đến nỗi phải bực mình nhiều lắm. Bây giờ phải chia tay. Một sự luyến tiếc thực tình. Những cuộc tiễn đưa, những câu nói vĩnh biệt ai oán. Những thằng Tây uống say rồi hát. Hát chán rồi xoay ra khóc. Rượu trong chay vơi dần. Lũ Mọi da trắng bắt tay lũ Mọi da vàng thật chặt rồi mếu máo dặn :

- Thôi tụi mày ở lại… Tao để lại vợ tao cho đó. Hễ vợ tao nó có nhờ tụi mày viết hộ thư xin tiền tao thì tụi mày đừng có viết…

Lũ Mọi da trắng cứ ân cần dặn đi, dặn lại… “ Chúng mày phải hứa trên đầu lũ con chúng mày là chúng mày không được viết thư hộ cho vợ tao…” Thằng nào cũng hứa vì đã làm gì có con mà sợ. Những thằng Tây có vẻ hả hê lắm. Nút chai mở liên tiếp, rồi đến chừng nữa đêm thì dìu nhau, vừa hát vừa nôn mửa từ quán rượt về tới phòng… Trong ba tháng trời chúng nó ra đi, Thắng vừa thương nhớ, vừa phải tiễn đưa chúng nó mà sụt mất bốn ký lô.

Lũ Tây về nước hết… Trong hangar vắng hẳn tiếng cười đùa. Thắng mỗi lần thấy nhớ tụi nó thì lại tới kiếm vài em me Tây cũ đấu tiếng Tây bồi…

Trước cửa các căn cứ Không Quân thường có những quán giải khát, nhà tranh vách đất, đêm đêm lập lòe những ánh đèn tù mù. Căn cứ Biên Hòa có Dốc Sỏi. Căn cứ Nha Trang có khu Colonna. Tân Sơn Nhất có khu Lăng Cha Cả… Những anh chàng mũi lõ, tóc xanh đi tới đâu là cũng phải có những người đẹp theo sau…

Những cô vợ Tây, thỉnh thoảng chồng đi vắng lại “nhảy dù” với một kép lô-can. Những mối tình nội hóa để điểm tô cho những mối tình nhập cảng. Có nhiều khi lại có sự thỏa thuận giữa hai anh chồng. Thắng đã nghe nhiều tâm sự của các cô vợ Tây. Đời nàng nào cũng nhiều cay đắng như Thúy Kiều. Đi làm đĩ để nuôi mẹ… Đi làm đĩ để nuôi con… Tâm sự thật nhiều mà cuộc sống thì hời hợt. Cô nào cũng có một tên ghép để gọi cho dễ phân biệt… Hỏi đến cô Bích thì phải nói cho rõ là Bích đen, Bích trắng, Bích què hay Bích Lé… Thắng chỉ khoái xem các cô đánh nhau, chửi nhau… Tiếng Tây, tiếng ta văng ra ầm ầm. Chỉ cần đứng coi vài ba phút là thế nào cũng được xem một màn thoát y vũ, nhạc đệm là những câu chửi nghe như tiếng hát. Lũ người đó chỉ cần một chuyện nhỏ cũng đủ để dánh nhau, chửi nhau. Những lũ con lai sống vất vưởng. Chưa đến mười tuổi đã biết nói những chuyện bậy bạ… Có nhiều đứa còn thích rủ nhau làm chuyện vợ chồng. Mẹ chúng nó còn bận làm ăn hay đánh bài. Những cái tục tĩu diễn ra trước những con mắt nai ngơ ngác.

- Tao “đi” với một thằng, nó trả một trăm toàn giấy một đồng, đếm mỏi tay quá.

- Cái thằng bán cà rem cục vẫn thường đi qua đây đấy mà. Hồi nãy nó hỏi tao, nhưng tao không “đi”.

Các em vợ Tây xuống dốc qua rồi… Mỗi lần đi ra phố Thắng lại phải chứng kiến cảnh tiêu điều của cái khu mà khi Tây còn ở đây, đã có một thời vàng son. Những cái đầu uốn quăn xơ xác, nằm gác chân lên nhau ca vọng cổ… “Em ơi em, có tiền lẻ cho anh mượn năm ư… ư… tì. Hai tì thì anh mua tờ báo, còn ba tì thì anh mua bốn điếu Ru-by…” Buồn ơi là buồn. Thỉnh thoảng lại tung ra cho nhau nghe một tin vịt :

- Tây nó lại sắp sang đây đấy mày ạ !
- Đứa nào nói vậy ?...
- Thì mấy anh ở trong căn cứ.
- Ôi dào ! Nghe mấy thằng đó thì có ngày bán cả “sì líp” mà ăn.

Tuy rằng nói vậy, Thắng vẫn thấy các em soi lại mặt vào tấm gương nhỏ, kéo mạnh cái má hóp, vuốt lại cái đầu tóc rối, rồi than thở với nhau. Mình “ngáo” quá rồi… Chờ được đến lúc nó sang thì đã thành bà lão…

Thắng quen gần hết mấy chị me Tây ở trước cửa phi trường. Cũng có những người con gái con nhà lành sa chân lở bước.. Như là Bích. Ai đưa em đến chốn nầy? Bích nói tiếng Tây vi va vi vút, lên bổng xuống trầm với nhiều “ác xăng” quí phái. Bích rủ Thắng :

- Thắng về ở với em đi… Một mình buồn quá. Đêm nằm chỉ muốn khóc.

Bích có đứa con gái nhỏ tên Gian. Bé Gian ngoan hơn lũ con lai ở đây nhiều.

- Con thằng Mi nhông đấy !...
- Có thật không ?... Hay là nó chỉ có công việc làm giấy khai sinh.

Bích nhẩu mỏ, giận dỗi… Nhiều lúc trông Bích vẫn còn nhiều chất nữ sinh của trường đạo. Thắng hay bế bé Gian vào trong trại. Lúc Thắng làm việc, bé Thắng hay đi thơ thẩn, nhặt những chiếc „ bù loong“ nhét đầy túi áo. Những thắng bạn của Thắng hay đưa bé Gian xuống Câu lạc bộ, bắt bé uống hết một ly bia. Bé say, chúng nó bế bé đứng lên bàn, múa hát nghiêng ngả. Lúc bế về trả Bích, Bích thấy con có vẻ khác thường, ngửi mồm bé rồi hỏi Thắng :

- Anh cho cháu uống la de phải hôn ?

Thắng chối biến :

- Đâu có… Cháu uống nước cam đấy chứ.

Người đàn bà trẻ tuổi nhưng đã từng trải nhiều mùi đời, bồng con cho đi ngủ. Trong phòng tắm đã sẵn nước tắm và bộ quần áo „pi dam ma“ cho Thắng. Thắng nghĩ rằng sao mình không lấy Bích?... Bích cũng là đàn bà. Lấy vợ là lấy một người đàn bà… Bất cứ một người đàn bà nào mà mình chẳng có thể lấy làm vợ ?...

Những ngày sau, đưa bé Gian vào trại khi đi làm, Thắng bế bé lên Đài Kiểm Soát gửi Trọng. Trọng làm việc trên đài Kiểm Soát nhiều lúc thật buồn… Ngồi cả giờ không có máy bay, nhưng cứ hễ vừa bước chân xuống cầu thang là lại có tiếng ồm ồm trong máy phóng thanh… Ngồi cứ như dính vào ghế suốt ngày. Có nhiều khi chạy hộc tốc từ dưới nhà lên chỉ để trả lời một cái tàu bay thử vô tuyến…

Chính phủ lại vừa giải tán lính đàn bà. Không có cô Hồng để ngồi đấu láo. Không có lính đàn bà, phi trường buồn thiu. Ống gió đứng ủ rũ, Lầu Gương như bơ vơ. Chàng thi sĩ Trọng ngồi làm thơ và dạy bé Gian học thơ. Trọng đọc :

- Mẹ ơi…

Bé Gian đọc theo:

- Mẹ ơi…
- Con muốn…
- Con muốn…
- Lấy chồng…

Bé Gian thật thông minh… Chỉ một lúc là bé đã học thuộc hết bài thơ. Chiều về đọc cho mẹ nghe vanh vách :

“ Mẹ ơi, con muốn lấy chồng,
“ Con ơi, mẹ cũng một lòng như con.

“ Mẹ ơi, con đã có thai,
“ Con ơi, mẹ cũng được vài tháng nay.
“ Mẹ ơi, con hứng tình thay,
“ Cha mẹ con này, thật giống tính tao…
Bích cau có nhìn Thắng :
- Anh chỉ dạy cháu hát bậy bạ…
- Đâu có phải anh… Thằng Trọng đấy.

Thế là Trọng được ăn đủ các thứ bẩn thỉu… Bích làu nhàu một hồi. Thắng nằm lăn ra giường, cái giường nệm thật êm. Thắng cảm thấy dạo này mình sinh ra lười biếng. Thắng cứ miên man suy nghĩ. Mình không thể nào lấy Bích được. Cứ coi cái cung cách mà bạn bè của mình đối đãi với bé Gian thì khó làm thế nào có thể để chúng nó gọi Bích bằng chị. Cái dĩ vãng của con người ta cũng khó gột sạch lắm. Cái ám ảnh xấu xa nó như bóng với hình suốt cả đời, lúc nào nó cũng bám dai như đỉa… Muốn sống cho riêng mình cũng khó lắm. Thắng nhớ tới những lúc Bích đánh nhau với những cô me Tây khác. Mặt Bích đằng đằng sát khí. Cũng chửi rủa, xé quần, xé áo và đi những đường guốc chí mạng. Rồi sẽ có một ngày đẹp trời nào đó, mình sẽ là nạn nhân của em ?... Thắng đã nghe Thiện đầu bạc nói :

- Tụi chúng nó ghê lắm. Lúc mình chưa lấy nó thì nó chiều chuộng mình đủ thứ. Nhưng tới khi mà làm xong tờ giấy giá thú thì sẽ biết nhau ngay.

Thắng thấy sợ ghê gớm. Cứ nghĩ cuộc đời của mình phải chịu đựng một cái gì không vừa ý suốt đời… Kiếm một cái giấy giải ngũ đã thật là khổ rồi… Lại còn bận bịu những chuyện khác thì quả thật là nên bế mạc cuộc đời.

Thắng lại âm thầm từ giã Bích vào sống trong cư xá độc thân. Nhiều thằng chịu không nổi nỗi sầu cô độc, sợ dính vào mấy cô vợ cũ của Mọi da trắng. làm đơn xin phép cưới vợ. trong số đó có cả thằng Pi lốt Thái Bình.

Đám cưới thằng Pi lốt Thái Bình không thằng nào dự. Ngày đó, người ta sửa soạn di cư. Vùng quê của nó nổi tiếng là vùng có nhiều du kích. Cứ khi nào, mặt trời sắp sửa lặn xuống phương Tây là “mấy ổng” lại bò ra, cõng theo mấy cụ Lý đình dù, mời đi cải huấn. Ăn được một bữa cỗ đám cưới mà được cõng đi với cụ thì không thằng nào dám, dù có thằng đã nổi tiếng là mật lớn bằng mật Khương Duy…
Đám cưới của Pi lốt Thái Bình không có chú rể. Một ông anh họ của nó phải làm chú rể hờ thay nó. Chú rể hờ cũng phải đi đón dâu, bái lễ, làm đủ mọi chuyện như chú rể thật. Thiện đầu bạc, giả vờ ngây thơ hỏi một câu:
- Thế đêm hôm ấy, chú rể hờ có được làm phận sự chú rể không?..
Phi lốt Thái Bình trợn mắt:
- Đâu có được mày?..
Nó tưởng thằng Thiện ngây thơ, không biết. Ai ngờ lũ quỷ sứ mất dạy, cứ nhất

định xô nó vào ngõ bí:

- Mày ở tận đây thì làm sao mày biết?.. Ừ, tao hãy hỏi, mày làm sao mà biết được?..

Phi lốt Thái Bình mặt tái đi vì tức giận. Nó đè cái thằng Thiện đầu bạc ngây thơ xuống giường, nằm lên trên, hai tay bám chặt lấy hai thanh giường. Thiện đầu bạc nằm dưới bị nghẹt thở, kêu ú ớ, hết chửi rồi đến lạy… Nó tha cho Thiện đầu bạc rồi hăm dọa một câu cho tất cả bọn:

- Ông cấm được bàn đến chuyện lấy vợ của ông nữa đấy!..

Buổi trưa hôm ấy, khi ngủ dậy, Pi lốt Thái Bình thấy treo lủng lẳng ở trước giường tấm bảng: "- Cấm chọc thú và cho thú ăn." Mọi người đã coi Pi lốt Thái Bình như một con thú dữ bị nhốt trong Sở Thú. Nó tức, chửi đổng mấy câu, giựt tấm bảng xé nát rồi xách mũ, mặc quần áo đi bay.

Từ trước đến giờ, nó là kho cười bất tận của Thắng và tất cả lũ bạn trong cái cư xá độc thân. Ngày ký giấy tòng ngũ ở Đệ tam Quân khu, nó được ông bố dẫn đi. Ông bố nó, thấy Thắng đi cùng với nó, cứ dặn đi, dặn lại:

- Cậu trông nom nó dùm tôi…

Thắng ngước mắt nhìn lên vì nó cao hơn Thắng đến hẳn một cái đầu. Thắng thấy ông bố nó coi mình lớn hơn nó, khoái lắm, cố làm ra vẻ mặt quan trọng:

- Dạ được, cụ cứ tin ở con…

Thấy Thắng nói vậy, ông bố nó có vẻ yên trí lớn. Nó thò tay ra bắt tay Thắng. Thắng nhăn mặt muốn kêu lên rồi gỡ mãi mới thoát ra khỏi được cái bàn tay chuyên môn cầm cầy cuốc. Lúc bước chân lên máy bay để ra đi, Thắng liếc nhìn sang nó thì ngạc nhiên biết mấy, nước mắt nó chảy dễ dàng xuống hai gò má. Ôi, đẹp làm sao là thân nam nhi bảy thước.

Ngày Thắng ra đi, Hà Nội vào tháng bảy. Trời hay có những trận mưa bất chợt. Đang nắng thì mưa, đang mưa, thì nắng… Thời kỳ này vợ chồng ông hàng mắm rất thích "uýnh" nhau… Trên trời, lúc nào cũng có vài ba đám mây đuổi nhau. Khi gặp nhau thì thế nào cũng hợp lại, rồi mưa rơi xuống, rửa sạch lá cây sắp đổi màu vàng. Pi lốt Thái Bình cũng giống như trời tháng bảy. Vừa cười ngay đấy rồi lại khóc ngay đấy. Con người thật vô tư, một cái tính tình chất phác, lành như kẹo mạch nha. Phi trường Gia Lâm loang loáng mặt nhựa, nước đọng thành vũng, chỗ khô, chỗ ướt. Phi cơ cất cánh, đưa những thằng con trai mặt còn đầy trứng cá xa dần Hà Nội.

Thắng và cả bọn được gửi vào miền thùy dương cát trắng để học ắc ê. Cái đất Nha Trang này như cái cổng để vào Không quân. Trước khi được phân tán đi khắp các ngả đường, đều phải tụ tập ở đây. Những ngày chủ nhật, đường Độc Lập đủ mọi màu áo binh chủng. Màu áo trắng của Hải quân, màu ka ki của Không quân. Màu xám đậm của trường Lục quân từ Tháp bà đổ về. Những nàng con gái Nha Trang hình như đã qua nhiều cuộc tình duyên vì những anh chàng người yêu của nàng khi mãn khóa là ra đi, ít khi trở về chốn cũ.

Lúc đi học ắc ê, Pi lốt Thái Bình vì cao lớn nhất đám, nên bao giờ cũng là "thằng đứng làm chuẩn". Có nó, Thắng và lũ bạn có những phút vui thật bất ngờ Trung đội của Thắng thường bị làm cái công việc vác súng đi chào các ông lớn.

Thường thường, máy bay ông lớn tới vào khoảng mười giờ. Nơi nhận được công điện báo giờ tới của phi cơ, sợ bị xỉ vả, báo lại cho anh Tây lớn nhất là phi cơ tới vào lúc chín giờ. Người ta nghĩ rằng báo sớm còn hơn là muộn. Vì báo muộn, lỡ các ông

lớn tới mà không có lính bồng súng chào thì có mà đi ăn mày sớm.

Anh Tây lớn nhất cũng cẩn thận như vậy… Báo ngay xuống là phải sửa soạn ở Ban Huấn luyện Quân sự cho xong ngay từ lúc tám giờ. Anh Hai Việt Nam bắt các ông Huấn luyện viên phải sẵn sàng từ lúc bảy giờ. Mấy ông Huấn luyện viên thì ôi thôi, không còn chỗ nào có thể chê được. Mấy ông đánh thức tụi Thắng dậy từ lúc sáu giờ sáng, đi lĩnh quần áo và súng, sang tới sân bay vừa đúng sáu giờ rưỡi. Từ lúc sáu giờ rưỡi tới mười giờ, nhịn đói đứng dưới nắng, thời gian chao ôi là dài…

Mỗi lần đi chào các ông lớn, lại phải tới kho Quân trang, lĩnh một bộ quần áo trắng và một đôi giày cao cổ. Chào xong, lại phải giặt sạch mang tới trả, chờ tới lần chào sau. Lần đó, không có một đôi giầy cao cổ nào vừa chân thằng Pi lốt Thái Bình. Chỉ có một đôi giầy khổng lồ, nhưng hai cái lại cùng một chân. Thằng pi lốt Thái Bình đành phải lĩnh vậy. Đôi giầy vĩ đại đến nỗi, hai cái cùng một chân mà hai bàn chân to lớn của thằng Pi lốt Thái Bình thọc vào vẫn hãy còn rộng. Mấy ngón chân của nó vẫn được tự do ngó ngoáy ở trong giầy. Nó đi như hề Charlot trên màn bạc.

Lúc nó đứng "nghỉ" thì ít nhận thấy. Nhưng khi nó đứng "nghiêm", hai bàn chân nó cùng vẹo về một phía thì đến đức Khổng Tử, ngài có sống lại, ngài cũng phải bò ra sân nhựa mà cười…

Khi đi chào kính, thường có một ông sĩ quan dẫn đầu. Lần này, ông Trung úy đứng chỉ huy lấy làm lạ, vì khi hô "nghiêm" lại có tiếng cười khúc khích. Tức quá, ông quát tướng lên:

- Ông nào cười thế?.. Có giỏi cười to nữa lên xem nào…

Tiếng cười im được một lúc, như rồi vẫn không kìm hãm được, lại bật ra… Ông Trung úy lại gắt:

- Cười cái gì mới được chứ?.. Các ông này lạ thật…

Thắng vội chỉ ngay vào đôi giầy của Pi lốt Thái Bình. Vừa thấy đôi giầy, ông Trung úy bật phì cười… Thắng và cả lũ bạn thấy vậy được thể, cười… ôm bụng mà cười… Có thằng cười đánh rơi cả súng. Ông Trung úy thì luôn mồm kêu trời ơi, và mỗi một lần kêu trời ơi thì ông lại nắm trên đầu ông, dứt ra một dúm tóc.

Khi ngớt cơn cười, ông Trung úy bảo Pi lốt Thái Bình:

- Thế mà ông đứng hàng đầu thì có chết cha người ta không… Mời ông đứng xuống dưới dùm cho.

Thằng Pi lốt Thái Bình đứng xuống hàng dưới. Nhưng mà nó cao quá, nên cái đầu của nó cứ thò lên. Trông chẳng mỹ thuật chút nào mà khi hô "nghiêm" vẫn có tiếng cười.

- Thôi mời ông về phòng nằm nghỉ đi cho được việc…

Thằng Pi lốt Thái Bình khoái lắm, trông phởn ra mắt. Cái mặt hí hửng con nít của một thằng lớn tồng ngồng, trông nó buồn cười lắm. Khi trả giầy và quần áo cho kho Quân trang, nó cứ dặn ông Quản bò đá coi kho:

- Lần sau lại cứ đưa cho tôi đôi giầy ấy nhé…

Bởi vậy, lần sau đi chào ông lớn, nó lại được về phòng nằm nghỉ. Nhiều thằng, trong số đó có Thắng, tức quá, nghĩ cách đổi giầy cho nhau, nhưng bị khám phá ngay. Bị khám phá ra là bị phạt chạy tóe khói mà vẫn bị đi vác súng chào như thường.
Chuyện cười của Pi lốt Thái Bình còn rất nhiều. Sau hơn một năm, phân tán đi các trường, lúc mãn khóa, trở về, lại gặp nhau gần đông đủ ở đây. Cái cư xá độc thân lại thu nhận tất cả. Những kỷ niệm ngày xưa làm cho Thắng và các bạn thấy gần nhau hơn.

Ngày đó, dân tàu bay ít lắm, chỉ có vài trăm ngoe. Đi tới đâu cũng gặp những người quen thành ra ít cảm thấy cô đơn để phải nằm đùa với muỗi…

Thế mà bây giờ, Pi lốt Thái Bình lại đi lấy vợ trước nhất, bỏ anh em ở lại cái cư xá độc thân này. Nó sắp có một cái gia đình riêng biệt… Nó bỏ anh em nó đi.

Sau ngày cưới, ông bố nó dẫn vợ nó vào trong này cho nó… Tụi Thắng cứ chờ để được mời ăn. Nhưng Pi lốt Thái Bình cứ lờ đi, không thèm mời ăn để giới thiệu vợ. Bởi vậy, Thắng phải mở đề:

- Mày chưa cho tụi tao ăn để giới thiệu bà đầm nhà mày…

Pi lốt Thái bình thản nhiên:

- Cưới từ đời tám hoánh nào rồi, còn ăn uống cái mẹ gì nữa.

Thiện đầu bạc giáng thêm một búa thật nặng:

- Lỡ tụi tao đi đường gặp vợ mày, tụi tao không biết, tụi tao tán lầm phải, có phải là ê mặt mày không?.. Rồi thế nào cũng có ngày tụi tao tới chơi với mày. Vợ mày nhớ mặt tụi tao, vợ mày nó bảo mày rằng bạn của mày đi tán gái ở ngoài đường. Lúc ấy thì mày trả lời vợ mày ra làm sao?..

Pi lốt Thái Bình thộn mặt ra rồi thở dài một tiếng nghe thật não nùng. Lũ bạn bè nói cũng có lý. Cho chúng nó ăn một bữa để rồi chúng nó không trêu vợ mình, chẳng lấy gì làm thiệt:

- Thôi thì tao đành… tháng này chỉ được lĩnh có nửa tháng lương. Chiều thứ bảy này, tụi mày tới…

Nó chỉ vào mặt từng thằng… Thằng Thắng này thằng Thiện này, thằng Trọng này… Một, hai, ba…Chỉ được tới mười thằng thôi đấy nhé.

- Mười một thằng tới thì đừng có hòng ăn…

- Nhưng mười thằng, với mày, với vợ mày, với ông bố mày là mười ba. Mày không sợ con số mười ba sao?..

Pi lốt Thái Bình vung một cánh tay vào không khí:

- Ông cóc cần… Ông lái tàu bay bà già. Tàu bay có ục oặc, ông cũng còn lượn xuống được. Nó đâu có rơi như một cục đá. Với lại con người ta sống hay chết, cái số mười ba nó có làm gì được nhau…

Pi lốt Thái Bình nhiều khi cũng cảm khái lắm. Bao giờ cũng thờ một chủ nghĩa ăn là phải no, uống là phải sau. Thắng tới nhà Pi lốt Thái Bình thấy nó đang ngồi ngắm mấy con chó con nằm thu gọn phơi nắng trông thật xinh xắn dễ thương.
Có một con chó con nổi hứng, chạy hết tốc lực từ nhà trong ra đến nhà ngoài, gần đến cửa thì thắng thật gấp lại để cho đà chạy kéo lê chĩu hẳn hai chân sau và mông xuống. Pi lốt thái Bình bảo thắng:

- Mày thấy không?... Như là biểu diễn đua xe hơi.

Thắng và Pi lốt Thái Bình ngồi nói về những “chuyện chó đẻ”. Không thịt gì ngon bằng thịt chó. Hôm nào những con chó này lớn, mình đi một đường thịt cày bảy món. Vợ tao thì nó cứ nói rằng thiếu gì những thứ thịt để ăn mà lại phải ăn thịt chó. Rõ thật

đàn bà ngu có khác.

Vợ Pi lốt Thái Bình đi ra ngoài. Trông người đàn bà có vẻ hiền, nhưng cái đôi mắt lá dăm làm cho Thắng thấy cả mùi gạo tám thơm của miền Bắc. Thắng nói đùa:

- Chị cho xin một con chó con để nuôi, thay cho con vợ chẳng bao giờ có thể có tiền cưới…

Pi lốt Thái Bình trợn mắt:

- Chúng nó thì quý hóa gì chó… Chúng nó thì chỉ họp vài ba thằng rồi đưa con chó vào bụng, nuôi cho thật kín đáo.

Vợ Pi lốt Thái Bình thấy nói đến chuyện ăn thịt chó thì mặt tối hẳn lại. Tới đây, Thắng mới thấy cái dịu dàng tinh nghịch của đàn bà xứ bắc:

- Dạ, thưa anh, bây giờ nó còn bé lắm… Anh đợi mấy hôm nữa, nó khôn lớn lên một tí nữa thì anh tới mà… lấy chó.

Mặt của Thắng vụt đỏ bừng. Ai bảo nghịch dại đùa với lửa?

Lũ bạn Thắng và Pi lốt Thái Bình đã tới đông đủ. Ông bố Pi lốt Thái Bình ở trong nhà ra, bắt tay cả lũ:

- Các cậu làm ở "Sở phi công" cùng với em?...

Tất cả mười thằng ngơ ngác nhìn nhau… Chẳng hiểu cái "Sở phi công" nó là cái sở quái quỷ gì. Thiện đầu bạc thông minh nhất đám, vội trả lời:

- Dạ, thưa cụ, chỉ có mấy anh này là làm ở "Sở phi công". Còn chúng cháu thì làm ở Sở Súng, Sở Thợ máy, Sở La dô, Sở Lầu gương…

Ông cụ cũng chẳng cần hiểu mấy cái sở ấy nó như thế nào. Người đàn bà xin phép vào trong nhà, trông coi bếp. Vợ Pi lốt Thái Bình đi rồi, mấy thằng khốn nạn xúm nhau phê bình: Da cũng trắng đấy chứ… Nhưng phải cái hai hàm răng hơi đưa về đằng trước. Thiện đầu bạc kéo Pi lốt Thái Bình lại gần bảo nhỏ:

- Đừng có dại dột cãi nhau với vợ mày. Răng ấy mà nó bổ vào trán cho một cái thì bỏ mẹ…

Trọng, chàng thi sĩ của Lầu Gương vội an ủi:

- Cũng chẳng thiệt, Thái Bình ạ… Đi đường, lỡ gặp mưa, bảo vợ chìa răng ra, đứng ở dưới, đâu có ướt được…

Mặt pi lốt Thái Bình cứ ngây ra một cách thật là dễ thương. Thắng thấy yêu cái khuôn mặt ấy. Nó kể chuyện về cái nghiệp dĩ của nghề lái tàu bay. Trời đã định cho như vậy. Khi nó vừa "đầy tuổi tôi" thì cả nhà nó bày tiệc ăn mừng, đem tất cả các thứ ra chung quanh nôi của nó để cho nó chọn nghề.

Nếu nó mà cầm cây bút, cuộc đời của nó về sau sẽ thành ông Phán gậm giấy. Nếu mà nó cầm lấy cái kìm, cuộc đời của nó sẽ tối tăm ngay vì có danh giá mẹ gì cái nghề thợ máy. Nó vênh mặt nhìn Thắng… Thợ máy tàu bay hay thợ máy xe đạp cũng chỉ có một cái tên chung là thợ máy.

- Thế thì mày cầm lấy cái gì?...

- Tao chẳng cầm cái gì cả. Chỉ nắm "con chim" nghịch

chơi. Cả nhà tao ngạc nghiên, không biết tao sẽ làm cái nghề gì…

Nó cười hề hề, kết luận:

- Đến bây giờ ông mới biết, cái nghề ấy nó là cái nghề tài xế tàu bay…

Pi lốt Thái Bình cười vang… Nước bọt văng bắn cả vào mặt thằng ngồi trước mặt. Cái thằng này thật khốn nạn. Lần sau có nói chuyện thì phải báo trước để ông còn mặc áo mưa…

Nhưng tất cả im lặng ngay câu chuyện đang bỏ dở. Vợ pi lốt Thái Bình đã mang thức ăn lên. Thịt gà chặt từng miếng to bằng nắm tay. Các bát xào nấu trông thật vĩ đại. La de mở, rót đầy tràn cả ra ngoài ly… Ông cụ nó xoa hai tay vào nhau:

- Các cậu cứ tự nhiên như ở nhà… Ngày tôi mà bằng tuổi các cậu là tôi ghê lắm… Các cậy bây giờ chẳng thấm vào đâu. Nào mời các cậu…

Ông cụ già ba hoa như hai đàng trai, đàng gái thi tài ăn nói. Tự nhiên Thắng và cả bọn cảm thấy cần phải có một sự làm khách. Có một cái gì chưa được thật thực tình. Cả bọn ăn nhỏ nhẻ như con gái. Vài ba thằng lại còn kêu bia đắng, đòi uống nước cam. Ông cụ thấy vậy, tiếp cho mỗi thằng một cái đùi gà rồi lại bắt đầu kể “ngày tôi bằng tuổi các cậu…”. Pi lốt Thái Bình mặt nhăn nhó, quát lên vang nhà:

- Tới mười hai giờ đêm là dẹp đấy. Ăn đi, đừng có làm bộ, làm tịch…

Thế là ông cụ già hết nói chuyện “ngày tôi bằng tuổi các cậu”. Chúng nó uống bia ừng ực… Khi bia mở đến két thứ tư thì không thằng nào còn giữ gìn gì được nữa. Chúng nó hỏi Pi lốt Thái Bình chỗ đi tiểu… Chúng nó hối bà chủ đi mua thêm la de. Có mấy thằng mà tưởng như muốn vỡ nhà. Hàng xóm đã có nhiều người tức, mở mạnh cửa sổ. Tiếng chúng nó vẫn oang oang:

- Mày ngồi gần gắp cho tao miếng thịt gà…

- Không phải… miếng thịt gà. Phải gọi là… cục thịt gà. Cho tao một… cục thịt gà. Nghe không?

Thằng đó đứng dậy, co tay, duỗi tay mấy cái để tập thể thao rồi mới gắp cho thằng kia miếng thịt. Nó gắp bằng hai tay, ra cái điều nặng lắm. Tất cả cười vang… Cả bà nội trợ cũng cười. Vui Vẻ cả làng.

Rồi câu chuyện xoay về phía nịnh bà chủ. “Chị đã thấy cao bồi phi ngựa chưa? Chị thì không nên phi ngựa mà chỉ nên cắt cái mớ tóc dài… phi dê”. Vài ba thằng mách nơi may áo dài, mách nơi đánh đồ vàng đẹp. Pi lốt Thái Bình chửi:

- Sư mày, chỉ bày đặt cách làm hại!

Thắng hỏi:

- Chị người đâu ta?

- Tôi ở Duyên Hà…

Trọng thi sĩ lúc nào cũng có một mớ ca dao ở trong đầu, thanh cũng có mà tục cũng có. Nó cất tiếng ngâm nga:

- “Có phải con mẹ con cha, thì sinh ở đất Duyên Hà, Thần Khê”. Ấy, ông Lê Quý Đôn cùng quê với chị đấy…

Vợ Pi lốt Thái Bình thích chí, cười luôn. Nhưng kẹt cái thằng chồng. Nó biết rõ lũ quỷ sứ nhiều quá.

- Nịnh cũng chẳng được mời ăn nữa đâu.

Theo đúng lời Pi lốt Thái Bình giao trước, bữa tiệc tàn đúng vào lúc mười hai giờ. Trên bàn, không còn một món gì. Thắng và cả bọn đứng dậy, chào ông cụ rồi ra đạp máy xe, tiếng máy nổ vang ầm một góc phố. Vợ Pi lốt Thái Bình đứng tần ngần.

Có mười thằng với ba người nhà mà la liệt, đếm vừa đúng một trăm tám chục chiếc vỏ chai không.

Thắng nhớ mãi những kỷ niệm ngày xưa ở Nha Trang. Kiếp của mình là kiếp lang thang… Vài tháng sau, Thắng được đổi về Biên Hòa, nơi phi trường cao su đất đỏ.

Thắng nhớ tới cái hôm đổi về cái phi trường ấy. Từ nhà ga xe lửa, Thắng hỏi thăm đường về phi trường. Năm bảy cái quẹo tay mặt, quẹo tay trái… Nghe xong được cái quẹo cuối cùng thì quên cái quẹo đầu tiên. Chàng ngán ngẩm xách va li bước liều về phía ngón tay mà người chỉ đường đã vẽ trrong không khí. Ông ta hỏi với theo:

-Sao thầy không kêu một cái xích lô…

Thắng im lặng, bước đi không trả lời. Hai, ba anh chàng xích lô đạp từ từ theo đằng sau Thắng, mong cho chàng đừng có tập thể thao. Thắng vẫn bước đi, cố nhìn ngang, nhìn ngữa cho có vẻ yêu đời… Mấy anh chàng xích lô, thấy không nước non gì, vượt qua mặt Thắng rồi đạp xe đi mất hút…

Bấy giờ, bao nhiêu sực tức giận mới để lộ ra trên nét mắt Thắng. Thắng nện gót chân mạnh xuống mặt đường. Đổi đi vào lúc cuối tháng, là lúc mà xoay bở người mới được ba đồng để mua bốn điếu thuốc Ru by. Thắng muốn chửi đổng một câu cho hả tức, nhưng thấy nhiều người qua lại, nên lại thôi. Thắng nhớ cách đây bốn hôm, khi được giấy đổi, Thắng đã năn nỉ với cái thằng làm lệnh di chuyển:

-Xếp để cho mấy hôm nữa, đến đầu tháng hãy làm lệnh di chuyển. Cuối tháng, meo quá, đào đâu ra tiền để đi về cái xứ cách đây đến hàng bốn trăm cây số…

Cái thằng làm lệnh di chuyển, được Thắng gọi bằng xếp, khoái quá, nhìn Thắng, nháy mắt cười ra cái điều thông cảm. Thắng về phòng, nằm yên được tới hai ngày. Ngày thứ ba, cửa phòng mở một cách dữ dội, “xếp” tông cửa nhảy xổ vào như gió. Nó dựng cổ Thắng dậy, cầm lệnh thuyên chuyển ấn vào tay Thắng:

-Xin mời ngài dậy rồi đi ngay cho. Hai cái công điện thượng khẩn đánh về hỏi thăm sức khỏe của mày làm tao bị thắng Hai Lùn xạc. Dậy đi!...

Lúc đó là lúc nhịn thuốc lá đã được nửa ngày. Thèm thuốc lá quá nên Thắng phát khùng:

-Ông không đi thì mày làm gì được ông?...

“Xếp” không nói gì, móc túi Thắng, lẳng lặng lấy chìa khóa, xếp quần áo vào va li cho Thắng. Trông hắn hiền như một người vợ trẻ. Hắn dìu Thắng ra xe. Làm giấy tờ để đi mất có nửa ngày… Buổi chiều, hắn khiêng Thắng lên xe và tiễn Thắng ra nhà ga… “Đèn ga Nha Trang màu vàng, tao cầm tay mày muốn khóc… Chưa bao giờ buồn thế!”.

Đêm hôm đó, Thắng nằm nhịn đói trên xe lửa. Thắng ra đằng cuối toa, ngồi trên sàn tàu, ngắm rừng cây mịt mù. Nhìn lên trời để tìm sao Bắc đẩu. Ở vĩ độ nào thì nhìn thấy sao bắc đẩu ở độ đó. Bây giờ mình đang ở vĩ tuyến thứ mười. Nhìn một góc mười độ với chân trời, Thắng thấy sao Bắc đẩu lấp lánh. Miền Bắc là phương đó. Không biết đến bao giờ con tàu mới ngược lên phương Bắc, mang mình trả lại quê hương.

Con tàu xuôi về phương nam để tới phi trường đất đỏ. Sáng mai, mình sẽ tới Biên Hòa. Vườn cao su xanh um, có những căn nhà thấp thoáng. Phi đạo lót vỉ sắt. Sân đậu phi cơ cũng lót vỉ sắt, mỗi lần xe hơi chạy qua, lại có tiếng kêu loảng xoảng. Thắng nghĩ:

-Ở nơi này có lẽ tốt đây. Không xa Sài Gòn lắm để có chỗ du hí khi có tiền. Mà cũng lại đủ xa để ngại không thèm về khi nào túi rách.

Thắng đổi về Biên Hòa được chừng ba tháng thì Trọng cũng đổi về. Trọng xin đi bay lại mà không được. Người ta tiếc một chuyên viên cao đẳng. Đào tạo phi công chỉ mất hơn một năm. Đào tạo một chuyên viên cao đẳng vào loại khá như Thắng, như Trọng thì phải mất ít nhất năm năm.

Bởi vậy, Trọng vẫn phải sống đời bò sát. Ngày ngày leo lên Lầu Gương làm việc ở cái chỗ "chân không đến đất, cật chẳng đến trời". Những con người bò sát, dân tàu bay đặt tên là kiwi. Những con chim, tuy mang danh là chim mà không biết bay. Thỉnh thoảng nhìn lên trời cao, lại thấy thèm được chui vào mây, được hưởng cái phút con người bị lắc như đồng tiền trong bát sóc đĩa…

Tây bỏ về nước, trao lại cho không quân tất cả các phi trường. Ở Biên hòa là Phi Đoàn Khu trục. Những chiếc F8F đen chùi chũi. Cái gian nhà dành làm Ban Kiểm kỳ, bé tí xíu, ngỗn ngang vật liệu và trông tàn tạ như một căn nhà bỏ hoang lâu ngày.

Rồi Thiện đầu bạc cũng đổi về đây. Cả Pi lốt Thái Bình cũng về để tập lái tàu bay "tớp tớp". Thành ra cả cái "lũ quỷ sứ", đi đâu rồi cũng gặp nhau. Le bal des maudits. Những căn phòng độc thân ở cạnh vườn cao su lại vẫn những con người đó. Di sản của Tây để lại ở cư xá độc thân còn sót lại trên tường bức vẽ những con đầm không mặc quần áo và những câu bậy bạ viết bằng bút chì xanh đỏ.

Thắng nhìn ra phi đạo… Phi đạo Nam-Bắc bằng đá đỏ, mỗi một lần phi cơ hạ cánh lại bụi tung mù. Một cái đài Kiểm soát thấp lè tè, bị bỏ rơi, kính vỡ, nằm trơ dưới nắng như một người con gái đã hết thời xuân sắc.

Mỗi một khi xây cất được một cái phi đạo khác dài hơn, người ta lại làm một cái Lầu Gương mới. Chiếc Lầu Gương cũ đó có từ khi phi trường chỉ có một phi đạp Nam-Bắc bằng đá đỏ. Bây giờ có thêm một cái phi đạo mới, lót bằng vỉ sắt. Nhiều khi những cái vỉ sắt tróc cạnh, bung lên, giương lên như một cái bẫy. Tàu bay đang ngon trớn mắc cái bánh xe vào đó là… rồi đời. Trọng ngồi trên lầu Gương, thỉnh thoảng lại nghe thấy mấy ông phi công la hoảng:

-Đầu đường bay 33, có một cái vỉ sắt tróc cạnh… Ấn cái đầu nó xuống một chút đi bồ…

Trọng uể oái xuống thang… sau khi đã dặn thằng bạn cùng làm trên lầu Gương, nếu có phi cơ hạ cánh thì bấm cho một phát đèn đỏ. Nếu thấy chàng chưa nhìn thấy thì bắn thêm một phát hỏa pháo đỏ để chàng chạy ra khỏi đường bay.

-Đừng để tàu bay nó đè chết tao đấy nhé…

Trọng xuống dưới nhà, lấy xe cứu thương lái ra phi đạo. Tiếng sắt kêu rào rào dưới bánh xe. Một con chó chạy vụt qua trước mặt. Trọng rất khổ sở vì lũ chó hoang.

Chúng hay kéo nhau ra phi đạo đùa rỡn, bất chấp tàu bay hạ cánh và cất cánh. Đã nhiều lần, Trọng thủ cây carbine chỉ để rình bắn chó. Bắn một, hai con không ăn thua gì vì chúng nó sinh đẻ mau lắm. Nhiều gia đình chó sống lúc nhúc trong những ống cống của phi đạo, nhai đứt giây điện, đạp vỡ bóng đèn… Nhiều khi còn đưa nhau ra phi đạo "làm ái tình" ngay giữa ban ngày, đằng co nhau trên những vỉ sắt nóng bỏng. Nhiều lúc đã dơ súng lên, Trọng lại không nỡ bắn, để rồi lúc bị những người phi công cằn nhằn lại ngồi tức một mình…

Trọng ngừng trên đường vận chuyển, chờ một ánh đèn xanh. Từ Lầu gương, ánh đèn xanh chớp chớp… Trọng quẹp mạnh vào phi đạo, lái xe đi kiếm những miếng vỉ sắt tróc cạnh. Gió thổi mạnh, uốn cong đầu những khóm cỏ hoa lau, trắng xóa cả vùng đất phi trường. Trọng đập mạnh búa xuống. Miếng vỉ sắt nằm ép xuống rồi lại bung lên… Trọng lấy một cái móc đóng…

Một ánh hỏa pháo đỏ vụt bắn lên từ phía Lầu Gương, Trọng nhảy lên xe, lái vội vào bên lề. Hai chiếc F8F làm "break" ngay trên đầu, phơi cái bụng đen, tróc sơn loang lổ.

Một ánh hỏa pháo đỏ nữa lại vọt lên từ phía Lầu gương. Chiếc phi cơ F8F vút qua đầu Trọng, tiếng động cơ gầm thét. Trọng nhìn theo… Phi cơ chỉ thò ra ngoài có một bánh xe… Chiếc phi cơ thứ hai đáp chạy êm trên sân bay sau khi nhảy vài cái "boum" nhẹ.

Trọng lái xe chạy theo sau rồi về đường vận chuyển đứng chung với toán xe chữa lửa đang chờ sẵn. Ánh đèn đỏ trên nóc xe chữa lửa quay nhiều vòng sáng, tắt. Người y tá và người tài xế xe Cứu thương nhảy sang xe của Trọng. Chàng nhường tay lái và đứng ngoài cửa xe, nhìn theo chiếc phi cơ đang vào vị trí gió xuôi với nhiều thấp thỏm lo âu…

Những tai nạn xảy ra ở cái phi trường này gần như thường xuyên. Khi nào chiếc cần trục bị hư, các phi công không dám bay. Không có xe cần trục, tàu bay mà lộn úp sấp thì người phi công chỉ còn đành nằm bẹp trong đó. Cái gì mà tây để lại cũng đều đáng xếp vào viện bảo tàng.

-Có chuyện gì vậy mày?...

Trọng nhìn lại đã thất Thắng đứng ở đằng sau. Những nét mặt bồn chồn lo lắng cho người bạn ngồi trên chiếc phi cơ đang lượn vòng trên trời cao xanh thẳm kia. Trọng chớp mắt:

-Chiếc Echo hạ cánh chỉ có một cẳng…

-Buổi sáng, tao sửa máy cũng thấy nó bị trục trặc ở ống áp lực thủy điều. Thằng Thiện đầu bạc coi về vũ khí cũng bảo tao là cây súng bên trái hay bị tắc đạn. tao biết thế nào cũng có chuyện…

Trọng che mắt cho đỡ chói nắng, đứng nhìn theo chiếc phi cơ nghiêng lượn vào vòng chót. À, lần này thì thò ra được cả hai cẳng nhưng khi phi cơ gần tới đất lại bốc vụt lên… Thắng hỏi Trọng:

-Tại sao vậy?

-Chắc thằng đó nó không tin tưởng lắm ở hai cái bánh xe. Để chờ thêm một chút nữa xem sao…

Chiếc phi cơ lượn thêm một vòng nữa. Lần này, khi bay vòng trở lại, ngang qua đầu Thắng và Trọng, hai cánh lắc dữ dội… như những lúc tàu bay hỏng vô tuyến xin hạ cánh. Trọng biết rằng anh chàng phi công đã nhờ đài Kiểm soát lấy ống nhòm coi xem hai cẳng đáp đã khóa chắc chưa. Hai cái bánh xe không có lắc lư… Trọng thở

phào một tiếng:

-Chắc ăn rồi…

Lần này, phi cơ hạ cánh một cách êm thắm. Khi hai bánh xe chạm đất, cả đoàn xe chữa lửa. cứu thương và cần trục chạy theo sau. Chiếc mũ sắt trắng của người phi cộng lấp loáng, phản chiếu ánh mặt trời. Chiếc phi cơ chạy vào bến đậu, rú lên, quay vài vòng cánh quạt thật nhanh rồi tắt máy.

Người phi công leo ra ngoài phi cơ… Với những thằng Tây cao lớn và chân dài thì bước ra và bước vào phi cơ một cách thật dễ dàng. Nhưng với dân Giao Chỉ thấp nhỏ thì phải leo… Có những anh chàng phi công Việt nam, như Hữu chẳng hạn, đi bay phải mang theo một đống gối. Cái để sau lưng, cái để lót xuống dưới ngồi… Ngồi trong “cockpit” trộn lọt thỏm như hòn bi trong ly nước. Nhưng khi phi cơ chạy trên sân đậu, hai tay anh khuỳnh ra, gác trên thành cửa, chiếc khăn quàng cổ bay phất phơ cũng vẽ nên một bức tranh hùng tráng.

Thắng yêu nhất cái hình ảnh của phi cơ khi rời sân đậu. Người cơ khí viên ngoắt hai tay ra phía sau… Chong chóng quay nhiều vòng. Người phi công dơ ngón tay cái lên trời. Hai chiếc bánh xe nhích lên…

Còn bay ở trên trời, phi cơ chỉ là một khối sắt bay. Cái vẻ đẹp tan biến, nhường chỗ cho cái đe dọa khủng khiếp của chết chóc đau thương.

(Xem tiếp phần 5)